

Ở miền Nam, ký giả kịch trường Trần Tấn Quốc đã sáng lập ra giải Thanh Tâm hàng năm tặng cho một nghệ sĩ cải lương. Người đầu tiên nhận giải là cố nữ nghệ sĩ Thanh Nga. Sau đó Ngọc Giàu, Bạch Tuyết, Lệ Thủy, Mộng Tuyền, Diệp Lang, v.v... đã tiếp nối nhận giải cho tới năm 1975.

Sau bao biến chuyển trong cải lương với những đề tài khác nhau, bài vọng cổ càng ngày càng có một chỗ đứng quan trọng trong cải lương nói riêng, và trong cổ nhạc nói chung. Không một vở tuồng nào không được nghe ít nhất là năm hay sáu lần. Khách giả đi xem hát cải lương với mục đích là để nghe hát bài vọng cổ cho thật mùi.

Năm 1975, sau khi chấm dứt chiến tranh giữa miền Nam và miền Bắc, một số nghệ sĩ cải lương ra đi tỵ nạn. Việt Hùng phối hợp với một số nghệ sĩ như Vương Kiệt, Hùng Cường (sang Mỹ từ năm 1982 và từ trần năm 2002?), Kim Tuyến để lập thành đoàn hát cải lương nhưng rồi phải dẹp gánh. Bên Pháp, một số nghệ sĩ tài danh như Hữu Phước (từ trần năm), Chí Tâm (sang Mỹ định cư năm 1990), Hương Lan (rời bỏ cải lương sang hát tân nhạc và cũng định cư ở Mỹ từ 1987), Phương Thanh, Hà Mỹ Liên, Kiều Lệ Mai, Minh Đức, Minh Thanh, Kim Chi, Tài Lương, Minh Tâm, Ngọc Lưu với sự cộng tác của nữ nghệ sĩ lão thành Bích Thuận đã thành lập một đoàn hát Năm Châu Paris vào năm 1983 với hy vọng bảo tồn và duy trì nghệ thuật cải lương ở hải ngoại. Chỉ ít lâu sau rồi phải tự rã gánh. Sau đó, có hai đoàn cải lương được thành lập. Đoàn Nghệ sĩ tỵ nạn Paris với Hữu Phước, Kiều Lệ Mai, Minh Đức, Hà Mỹ Liên, và đoàn Hội Nghệ Sĩ Trẻ với Chí Tâm, Tài Lương, Minh Tâm. Hai đoàn này hoạt động mạnh trong năm 1987 rồi hai năm sau lại giải tán. Hai nghệ sĩ Thành Được và Phượng Mai tỵ nạn ở Đức có một thời gian đi lưu diễn Âu châu, Mỹ châu và Úc châu nhưng không lâu dài. Cả hai cũng sang định cư ở Mỹ. Thành Được giải nghệ

nghe hát, mở nhà hàng ở San Jose, California, Mỹ. Sau này có một số nghệ sĩ cải lương nổi tiếng như Phượng Liên, Bích Sơn, rồi Ngọc Huyền, Tài Linh sang định cư ở Mỹ nhưng không thể gầy dựng một đoàn cải lương dù số nghệ sĩ danh tiếng có thừa, cũng như số nhạc sĩ cổ nhạc đủ sức lập thành dàn nhạc.

Tại Saigon, sau khi nữ nghệ sĩ Thanh Nga từ trần trong một "tai nạn" mà tới nay vẫn chưa tìm được nguyên do vì sao, những nghệ sĩ kỳ cựu như Phùng Há, Bảy Nam (từ trần), Kim Cúc (từ trần), Kim Lan (từ trần), Út Trà Ôn (từ trần), hay các nghệ sĩ Văn Thái, Ánh Tuệ, Khánh Hợi của cải lương miền Bắc, những nghệ sĩ cải lương còn lại của chế độ cộng hòa miền Nam vẫn tiếp tục trình diễn và gặt hái nhiều thành công như Ngọc Giàu, Bạch Tuyết, Lệ Thủy, Kim Cương, Thanh Vi, Mỹ Châu, Thanh Kim Huệ, Minh Vương, Diệp Lang. Những tài năng trẻ tiếp nối cũng rất ăn khách như Vũ Linh, Vũ Luân, Thoại Mỹ, Thoại Miêu, Phượng Loan, Phượng Hằng, Trọng Phúc, Tài Linh (định cư ở Mỹ năm 2005), Ngọc Huyền (định cư ở Mỹ), Kim Tử Long, Tú Sương, Ánh Hoa. Các nghệ sĩ có nhiều triển vọng qua các giải Trần Hữu Trang cho thấy số lượng ngày càng đông, đặc biệt là trong năm 2007 những giọng ca có thể trở thành những nghệ sĩ tài danh trong tương lai như Hồ Thị Ngọc Trinh, Phan Minh Đức, Oanh Kiều, Hoa Phượng, Thi Nhung, Diễm Kiều, Ngọc Tuyền, Trung Thảo, Trúc Ly, Hoàng Khanh, Mỹ Vân, Hải Yến, Hải Long, v.v... Giờ đây diễn xuất giữ phần quan trọng hơn là có giọng ca mùi như xưa. Nghệ sĩ phải thuộc tuồng chứ không có người nhắc tuồng như trước.

Cấu trúc dàn nhạc

Ban nhạc tài tử lúc hòa tấu ở phòng khách (đàn hát sa-lông) thường gồm có: 1 đàn kim, 1 đàn tranh, 1 đàn cò, 1 đàn độc huyền, 1 sáo hay tiêu. Khi có người hát thì thêm phách hay song

lang.

Khi trở thành dàn nhạc cải lương thì số lượng nhạc cụ trở thành quan trọng hơn: 1 trống ban, 1 song lang, 1 cặp nã bặt, 1 đồng la, 1 đàn cò, 1 đàn gáo, 1 đàn kim, 1 đàn tam, 1 đàn đoản, 1 đàn tranh. Lại có thêm sáo, tiêu, kèn cún, kèn nàm. Sau này có thêm đàn độc huyền, đàn xến, ghi ta phím lõm (còn gọi là lục huyền cầm), tam thập lục, vi-ô-long, hạ uy cầm nút là ở miền Nam. Câu lục huyền cầm hay ghi-ta phím lõm có nhiều khả năng về cung bậc, âm thanh trầm bổng lại có thể lướt lách do phím móc sâu. Từ 40 năm nay, ghi-ta phím lõm giữ vai trò chánh trong dàn nhạc cải lương, và mấy lúc sau này đàn ghi ta phím lõm có gắn điện giống ghi-ta điện của nhạc trẻ kích động. Cổ nhạc sĩ Văn Vĩ là người có ngón đờn ghi-ta phím lõm huyền diệu nhất. Ngoài dàn nhạc cổ, còn có thêm dàn nhạc Tây phương với piano, saxo, clarinette, trống, ghi-ta điện, và đàn synthé (hay organ).

Làn điệu hát trên sân khấu cải lương

Những bài bản được nghe trong tuồng cải lương đều phát xuất từ dân ca cổ nhạc miền Nam phần lớn, và những làn điệu trong nhạc đàn tài tử, một loại nhạc thính phòng miền Nam. Có thể phân loại một số bài bản thông dụng như sau:

1. Từ những điệu ca dân gian như những điệu Lý. Trong Nam có hàng chục bài Lý: Lý con sáo, Lý thập tình, Lý ngựa ô, Lý giao duyên, Lý vọng phu, Lý chiều chiều, Lý bình vôi, Lý chuẩn chuẩn, v.v... Có Lý ngựa ô Bắc, lý ngựa ô Nam. Từ điệu Lý ngựa ô biến thành điệu cải lương Ô Mã 18 câu nhịp đôi. Mỗi một bài diễn tả một tâm trạng mà người viết tuồng phải nắm vững để tránh bị sai lầm. Khi vui tươi thì sử dụng điệu Lý ngựa ô. Khi băng khuâng thì điệu Lý con sáo. Lúc kể lể thương đau thì hát Lý chuẩn chuẩn. Khi ru con thì hát Lý giao duyên, v.v...